

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt ngày 23/03/2017.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2016

Đại hội thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2016:

ĐVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Doanh thu thuần	238.002
2	Tổng chi phí	176.652
3	Lợi nhuận trước thuế	61.350
4	Chi phí Thuế TN	12.043
5	Lợi nhuận sau thuế	49.307

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,65%

Điều 2. Kế hoạch kinh doanh 2017

Đại hội thống nhất thông qua kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2017:

ĐVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng doanh thu	307.500
2	Tổng chi phí	207.500
3	Lợi nhuận trước thuế	100.000
4	Lợi nhuận sau thuế	80.000

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,65%

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và Báo cáo nhiệm kỳ hoạt động 2012-2016, định hướng phát triển giai đoạn 2017-2021

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và Báo cáo nhiệm kỳ hoạt động 2012-2016, định hướng phát triển giai đoạn 2017-2021

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,65%

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,65%

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán Ernst & Young Việt Nam

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán Ernst & Young Việt Nam.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,65%

Điều 6. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

Đại hội thống nhất thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017.

1. Phân phối lợi nhuận năm 2016:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (Đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2016	61.350.083.928
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(12.043.517.596)
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2016	49.306.566.332
4	Trích lập các Quỹ (5% LNST)	(4.930.656.634)
6	Chi trả cổ tức năm 2016 (6% bằng tiền mặt)	42.000.000.000
7	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ và chia cổ tức	2.375.909.698

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định về thời gian và thực hiện các thủ tục cần thiết để chi trả cổ tức năm 2016 cho cổ đông theo đúng các quy định pháp luật.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017 (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế	100.000.000.000
2	Chi phí thuế TNDN	20.000.000.000

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017 (đồng)
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2017	80.000.000.000
4	Dự kiến chi trả cổ tức năm 2017 (tối đa 10% trên vốn điều lệ 700.000.000.000 đồng)	70.000.000.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi chi trả cổ tức	10.000.000.000

Ủy quyền cho HĐQT quyết định về tỷ lệ, thời gian để thực hiện tạm ứng cổ tức cho cổ đông căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2017 nhưng không vượt quá 5%/năm tại thời điểm thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,65%

Điều 7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2017

Đại hội thống nhất thông qua lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn một trong các công ty Kiểm toán sau đây thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính Công ty 2017:

1. Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam
2. Công ty TNHH KPMG
3. Công ty TNHH PRICEWATERHOUSECOOPERS Việt Nam
4. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,65%

Điều 8. Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 và Kế hoạch thù lao năm 2017

Tổng chi phí thù lao hoạt động của HĐQT và BKS năm 2016 là 739.598.495 đồng.

Kế hoạch chi phí hoạt động và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 bằng 1,5 % lợi nhuận sau thuế năm 2017.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,65%

Điều 9. Thông qua kế hoạch chuyển niêm yết cổ phiếu từ Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) sang Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HSX)

Đại hội thống nhất thông qua kế hoạch chuyển niêm yết cổ phiếu từ Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) sang Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HSX).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,65%

Điều 10. Thông qua việc hủy phương án phát hành cổ phiếu năm 2016 đã được ĐHĐCĐ thường niên ngày 26/04/2016 thông qua

Đại hội thống nhất thông qua việc hủy phương án phát hành cổ phiếu năm 2016 đã được ĐHĐCĐ thường niên ngày 26/04/2016 thông qua.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,65%

Điều 11. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty năm 2017 và phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành

Đại hội thống nhất thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 700.000.000.000 đồng lên 910.000.000.000 đồng với nội dung như sau:

- 1. Tổ chức phát hành** : Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt
- 2. Mã chứng khoán** : VDS
- 3. Loại cổ phiếu phát hành** : Cổ phiếu phổ thông.
- 4. Mệnh giá cổ phiếu** : 10.000 đồng/cổ phiếu
- 5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành** : 70.000.000 cổ phiếu
- 6. SL cổ phiếu dự kiến phát hành** : 21.000.000 cổ phiếu
- 7. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá** : 210.000.000.000 đồng.
- 8. Giá chào bán dự kiến** : 10.000 đồng/cổ phiếu
- 9. Cơ sở xác định giá chào bán:**

Giá trị sổ sách của công ty tại 31/12/2016 là 10.898 đồng/cổ phiếu, giá giao dịch cổ phiếu VDS trong 6 tháng gần nhất dao động trong khoản từ 7.000 – 8.200 đồng/cổ phiếu. Căn cứ tính thanh khoản cổ phiếu VDS trên SGDCK, nhu cầu vốn của công ty, Hội đồng quản trị thống nhất đề xuất giá dự kiến chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phần.

- 10. Đối tượng chào bán** : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.
- 11. Phương thức chào bán** : Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.

12. Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu:

Đối với cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu:

Tỷ lệ 10:3. Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 10 quyền mua sẽ được mua 3 cổ phiếu phát hành thêm.

Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn sẽ ủy quyền cho HĐQT quyết định.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 201 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 10:3, cổ đông A được mua thêm 60,3 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được mua thêm 60 cổ phiếu mới, phần lẻ 0,3 cổ phiếu sẽ ủy quyền cho HĐQT quyết định.

Người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành của mình cho người khác theo giá thỏa thuận của hai bên. Quyền mua chỉ được chuyển nhượng một lần (người nhận chuyển nhượng cổ phần không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ ba).

13. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành

Trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu này sẽ xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu - EPS.
- Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu.
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

❖ Về pha loãng EPS và giá trị sổ sách:

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận và vốn chủ sở hữu của Công ty sẽ có ảnh hưởng đến chỉ số EPS cũng như giá trị sổ sách của Công ty, cụ thể như sau:

i. Thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu – EPS

+ Công thức tính :	EPS (cơ bản) =	Lợi nhuận sau thuế TNDN	
		Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	
+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:		(1)	70.000.000
+ Số lượng cổ phiếu chào bán đợt này:		(2)	21.000.000
+ Số lượng cổ phiếu sau khi chào bán		(3)	91.000.000
+ SLCP lưu hành bình quân sau khi chào bán:		(4)=[(1)+(3)]/2	80.500.000
+ Lợi nhuận sau thuế năm 2016:		(5)	49.306.566.332
+ EPS trước khi chào bán:		(6)=(5)/(1)	704 đồng/CP
+ EPS sau khi chào bán:		(7)=(5)/(4)	613 đồng/CP

ii. Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu:

+ Công thức tính :
$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

+ Tại ngày 31/12/2016, giá trị sổ sách theo BCTC đã kiểm toán của Công ty là 10.898 đồng/cổ phiếu. Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt phát hành (tối đa là 30% và với giá định không mua cổ phiếu quỹ) thì giá trị sổ sách của Công ty sẽ giảm.

❖ Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm).

❖ Về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm:

Sự điều chỉnh kỹ thuật vào ngày giao dịch không hưởng quyền của cổ phiếu Công ty để thực hiện phát hành cho cổ đông hiện hữu theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I \times P_r)}{1 + I}$$

Trong đó :

- + P_{tc} : giá tham chiếu của cổ phiếu VDS trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn.
- + PR_{t-1} : giá chứng khoán phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền.
- + I : tỷ lệ vốn tăng theo phát hành quyền mua cổ phiếu.
- + P_r : Giá cổ phiếu bán cho người có quyền mua cổ phiếu.

Ví dụ: Giả sử giá cổ phiếu VDS vào ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 10.000 đồng/cổ phiếu (PR_{t-1}). Tỷ lệ tăng vốn cho Cổ đông hiện hữu trong đợt phát hành lần này là 30% với giá phát hành 10.000 đồng/cổ phiếu. Như vậy giá tham chiếu cổ phiếu VDS tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm:

$$P_{tc} = \frac{10.000 + 30\% \times 10.000}{1 + 30\%} = 10.000 \text{ (đồng/cổ phiếu)}$$

14. Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu:

Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu không được đăng ký mua hết và số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ Ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối tiếp cho các đối tượng khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

Trường hợp thực hiện phân phối cho một số nhà đầu tư xác định:

Công ty cam kết trong trường hợp thực hiện phân phối số cổ phần chưa chào bán hết trong tổng số cổ phần đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng cho một hoặc một số nhà đầu tư xác định (trừ trường hợp chào bán cho cổ đông hiện hữu tương ứng với tỷ lệ sở hữu của họ trong công ty hoặc chào bán cho người lao động), thì điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của cổ đông không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phiếu chào bán nêu trên bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Danh sách Nhà đầu tư được phân phối tiếp số lượng cổ phiếu chưa chào bán hết và cổ phiếu lẻ phát sinh sẽ theo quyết định của Hội đồng quản trị, ngay cả trong trường hợp sau:

- 1) Phân phối cho tổ chức/ cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này sau khi hoàn tất phát hành vượt 25% vốn điều lệ của Công ty sau phát hành. Trong trường hợp này, Nhà đầu tư được mua cổ phần mà không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai; hoặc
- 2) Tổng số lượng cổ phiếu mà tổ chức/ cá nhân và người có liên quan đăng ký mua trong đợt này (bao gồm mua theo phương thức thực hiện quyền và được phân phối thêm từ số lượng cổ phần từ chối mua) vượt 10% vốn điều lệ của Công ty trong đợt chào bán lần này (tương ứng từ 2.100.000 cổ phiếu trở lên).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện điều chỉnh, sửa đổi các nội dung tại mục này cho phù hợp với quy định của pháp luật khi có ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền

15. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần:

Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.

Trường hợp Công ty thực hiện phân phối cổ phiếu chưa chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua cho các nhà đầu tư có nhu cầu thì số cổ phiếu chào bán nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

16. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán khoảng 210 tỷ đồng sẽ được cân đối sử dụng cho các hoạt động giao dịch ký quỹ, tự doanh/bảo lãnh phát hành, tham gia hoạt động thị trường trái phiếu tùy theo điều kiện thị trường để bảo đảm mục tiêu sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất.

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT thực hiện điều chỉnh, phân bổ nguồn vốn cho các hoạt động trên tùy thuộc vào tình hình thực tế và các cơ hội của thị trường trên cơ sở cân đối số tiền thu được từ đợt chào bán, đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Công ty.

17. Thời điểm chào bán dự kiến : Dự kiến trong năm 2017.

18. Niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành:

Toàn bộ số lượng cổ phiếu chào bán theo phương án nêu trên sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM trong trường hợp Công ty đã

hoàn tất việc chuyển sàn niêm yết từ HNX sang HSX) sau khi kết thúc đợt phát hành.

19. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị thực hiện:

- Lựa chọn thời điểm phát hành cụ thể và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành, xin phép phát hành và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.
- Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị được quyền điều chỉnh, sửa đổi các nội dung phương án phát hành này khi có ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty (nếu có).
- Quyết định xử lý đối với cổ phiếu chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu: Thông qua tiêu chí và Danh sách Nhà đầu tư, Quyết định giá phát hành, khối lượng phát hành cho từng nhà đầu tư phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ công ty.
- Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc chào bán cổ phiếu.
- Hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty.
- Lập hồ sơ niêm yết bổ sung, đăng ký bổ sung và lưu ký: thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để niêm yết bổ sung, đăng ký bổ sung và lưu ký số cổ phần được chào bán theo phương án nêu trên.
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi thực hiện chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 84,40%

Điều 12. Thông qua kết quả Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2021

Đại hội thống nhất thông qua kết quả Bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2017-2021 như sau:

1. Miễn nhiệm tư cách thành viên của HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2012-2016.
2. Thông qua số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2021:
Số lượng thành viên HĐQT : 07 thành viên
Số lượng thành viên BKS : 03 thành viên
3. Thông qua danh sách ứng cử viên trúng cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2017-2021:

Danh sách trúng cử HĐQT	Danh sách trúng cử BKS
Ông Trần Lệ Nguyên	Bà Nguyễn Thị Oanh
Ông Nguyễn Miên Tuấn	Ông Nguyễn Thúc Vinh
Ông Kelly Yin Hon Wong	Ông Nguyễn Văn Minh
Bà Phạm Mỹ Linh	
Ông Nguyễn Hiếu	
Ông Võ Long Nguyên	
Ông Đào Hồng Châu	


Điều 13. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 23/03/2017

Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm sao gửi Nghị quyết đến toàn thể cổ đông và công bố trên website Công ty (www.vdsc.com.vn) theo đúng quy định của Pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100 %

Điều 14. Trách nhiệm phổ biến quán triệt và triển khai thực hiện Nghị Quyết này

Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành chịu trách nhiệm phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện và kiểm tra giám sát quá trình thực hiện theo tinh thần Nghị quyết này.


TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Như Điều 13;
- UBCKNN, HNX, HSX, VSD "để báo cáo";
- Lưu VP.HĐQT, VT.


TRẦN LỆ NGUYÊN

